

Bản án số: 167/2018/HS-PT
Ngày 26-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Đức Kỳ**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**

Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Văn Cương** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Phan Thị Lựu** - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2018 tại phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 140/2018/TLHS-PT ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Hoàng Thị H do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại Đặng Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2018/HSST ngày 02/7/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo: **Hoàng Thị H**, sinh năm 1978 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 4, thôn H, xã B, huyện TB, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Minh T và bà Nguyễn Thị Q; Có chồng là Trần Văn V và 02 con (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2002); Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại có kháng cáo: Chị **Đặng Thị H**, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Tổ 33, phường A, quận S, TP Đà Nẵng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 03/3/2018, Hoàng Thị H đến làm thuê tại quán bún của chị Đặng Thị H tại ngã ba đường Nguyễn Thế Lộc – Võ Trường Toàn, thuộc phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, chị H đi về nhà có việc, trước khi đi về chị H có để lại 01 túi xách da màu xanh lục dưới bàn bán bún. Hoàng Thị H đã nảy sinh ý định trộm cắp nên đã lén lút lấy túi xách đem về phòng trọ cất giấu. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, lực lượng Công an phường An Hải Bắc tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của Hoàng Thị H tại đường An Hải 5, phường A, quận S thì phát hiện túi xách da màu xanh lục của chị H để bên trong thùng giấy đặt gần tivi, bên trong có số tiền 68.000.000 đồng. Qua đầu tranh, Hoàng Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án sơ thẩm số 44/2018/HS-ST ngày 02/7/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017)

Xử phạt: **Hoàng Thị H** 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngày 13/7/2018, bị cáo Hoàng Thị H có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã trả lại tài sản cho người bị hại. Hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ đang tuổi ăn học, bản thân bị cáo trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, xin được hưởng án treo.

Ngày 13/7/2018, bị hại Đặng Thị H có đơn kháng cáo xin cho bị cáo Hoàng Thị Hai được hưởng án treo vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và người bị hại cũng có phần lỗi để tài sản hư hỏng tạo điều kiện để bị cáo nảy sinh lòng tham.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Thị H đã khai nhận hành vi trộm cắp số tiền 68.000.000 đồng của Đặng Thị H như nội dung của bản án sơ thẩm. Bị cáo đã thấy lỗi lầm, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ hành phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bị hại Đặng Thị H xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại đúng chủ thể, trong hạn luật định nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của người bị hại số tiền 68.000.000 đồng. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo

điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bị cáo và người bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì lý do bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, tài sản đã thu hồi trả lại đầy đủ cho người bị hại, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 24 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của người bị hại, sửa một phần bản án sơ thẩm, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Hoàng Thị H khai nhận tại phiên tòa, vào khoảng 05 giờ 00' ngày 03/3/2018, lợi dụng lúc chị H đi về nhà, tài sản không có người trông coi, Hoàng Thị H đã lén lút lấy trộm 01 túi xách, bên trong có số tiền 68.000.000 đồng đem về phòng trọ cất giấu. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) như bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của người bị hại thì thấy: Bị cáo là người làm công cho chị H hành nghề bán bún. Lợi dụng chị H sở hữ bỏ lại túi xách tại quán để về nhà, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của người bị hại số tiền 68.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, khi thấy chị H đi về nhà mà để lại túi xách tại quán, nên nhất thời nảy sinh ý định phạm tội. Khi lấy được túi xách mang về nhà cất giấu, bị cáo không biết bên trong có bao nhiêu tiền, khi cơ quan cảnh sát điều tra kiểm tra hành chính, lập biên bản thì mới biết trong túi xách có số tiền là 68.000.000 đồng. Tài sản đã thu hồi, trả lại cho người bị hại, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm người bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi xử sơ thẩm người bị hại kháng cáo và tại tòa phúc thẩm người bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, thành tâm xin lỗi người bị hại tại phiên tòa, nên HĐXX xét thấy, bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS là “thành khẩn khai báo” và “ăn năn hối cải”. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình giấy tờ có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chồng bị cáo bị bệnh, con còn nhỏ dại, cha chồng có công cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên HĐXX áp dụng thêm khoản 1 điều 54 BLHS quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể

hiện tính khoan hồng của pháp luật. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại, sửa một phần bản án sơ thẩm giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo Hoàng Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Khoản 1 điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017).

Xử phạt: **Hoàng Thị H** 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Hoàng Thị H, người bị hại Đặng Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà;
- PV27 - công an thành phố;
- Tòa án nhân dân quận Sơn Trà;
- Chi cục THA dân sự quận Sơn Trà;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Đức Kỳ